TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NINH KIỀU** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 84/2018/QĐST-DS	*N, ngày 07 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 286/2018/TLST- DS ngày 27 tháng 08 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn:

1. Bà **Phạm Thúy L**, sinh năm 1971.

2. Ông **Phạm Thành T**, sinh năm 1973.

Cùng cư trú: đường M, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

* Bị đơn:

1. Ông **Phạm Phú H**, sinh năm 1959.

2. Bà **Vưu Thị Ánh T**, sinh năm 1961.

Cùng cư trú: đường M, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Phía các bị đơn ông Phạm Phú H và bà Vưu Thị Ánh T đồng ý giao phần đất có diện tích 73m^2 tọa lạc tại tờ bản đồ số 01, thửa 809, đất ở đô thị tại phường A, quận N, thành phố Cần Thơ theo bản trích đo địa chính do Trung tâm kỹ thuật tài nguyên và môi trường – Sở Tài nguyên và môi trường thành phố Cần Thơ lập số 73/TTKTTNMT ngày 15/10/2018 và phần nhà trên phần đất tranh chấp có kết cấu: Nhà cấp 03, 02 tầng, khung móng, cột sàn, bê tông cốt thép, nền gạch men, tường gạch riêng, mái tole có trần, diện tích xây dựng 58,93m^2, diện tích sử dụng 117,85m^2 theo biên bản đo đạc, thẩm định, định giá

tài sản ngày 26/09/2018 cho các nguyên đơn ông Phạm Thành T và bà Phạm Thúy L. (Kèm theo bản trích đo địa chính số 73/TTKTTNMT ngày 15/10/2018)

Khi quyết định có hiệu lực pháp luật phía các nguyên đơn, các bị đơn có quyền liên hệ với cơ quan chức năng để kê khai, đăng ký, điều chỉnh theo quy định của pháp luật phần đất và nhà nói trên.

Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Chi phí với số tiền 4.908.000 đồng (Bốn triệu, chín trăm lẻ tám ngàn đồng), các nguyên đơn tự nguyện chịu và đã thực hiện xong.

Về án phí: Các nguyên đơn tự nguyện nộp án phí dân sự sơ thẩm với số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), chuyển tiền tạm ứng án phí mà các nguyên đơn đã nộp theo biên lai thu số 001682 ngày 16/08/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận N, thành phố Cần Thơ thành án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Nơi nhận:
+ Đương sự;
+ VKSND Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ;
+ Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

TRẦN THỊ HỒNG GẤM